

Kính thưa Thầy và các Thầy Cô!

Chúng con xin phép chia sẻ một số nội dung chính mà chúng con ghi chép trong bài Thầy Vọng Tây giảng từ 4h50' đến 6h00', sáng Chủ Nhật, ngày 11/01/2026.

PHẬT HỌC THƯỜNG THỨC

Bài 307: Phải biết quán cơ mà thuyết giáo

Trong thuật ngữ của Phật pháp, chúng ta phải biết quán xét căn cơ của chúng sanh để thuyết pháp. Đối với việc thế gian, chúng ta cần quan sát và xem xét liệu những điều mình sắp nói có hợp tình, hợp lý hay không.

Trên thế gian này, người phương Đông và người phương Tây vốn có phong tục tập quán khác biệt. Vì vậy, không thể áp đặt cách nói của người phương Đông cho người phương Tây và ngược lại. Ngay cả căn tánh giữa người học Phật và người chưa học Phật cũng có sự khác nhau, nên chúng ta cần phải linh hoạt trong cách truyền đạt. Với người đã thấu rõ lẽ sanh tử, chúng ta sẽ trò chuyện theo tâm thế của một người am tường.

Ngược lại, người thế gian thường bị vướng mắc bởi tham, sân nên tâm lý rất sợ hãi cái chết; do đó, chúng ta không thể khuyên họ rằng: “*Hãy niệm Phật đi để vắng sanh*”. Trong trường hợp này, hãy chia sẻ cho họ phương pháp để bảo dưỡng thân thể một cách tốt nhất.

Cũng chính vì lẽ đó, khi làm công tác giảng dạy, chúng ta phải luôn thấu hiểu căn tánh của chúng sanh tại nơi mình đến. Trong lúc diễn thuyết, ta cần quan sát bằng “*sóng tâm*” để cảm nhận người nghe. Việc này thực chất không khó, chỉ cần xuất phát từ tâm chân thành thì đều có thể quán sát được tất cả.

Hôm trước, tại lễ vía Phật, ban đầu tôi dự định trình bày một chủ đề khác. Tuy nhiên, khi vừa hiện diện tại đạo tràng, tôi cảm nhận được đề tài đó không còn phù hợp nên đã chủ động thay đổi nội dung. Sau khi kết thúc buổi chia sẻ, một Phật tử đã đến gặp tôi để bày tỏ sự cảm ngộ, họ thấy bài chia sẻ rất hay. Từ đây, chúng ta biết rằng nếu diễn giải một nội dung nào đó người nghe không thể tiếp nhận thì sẽ chẳng mang lại lợi ích gì; và nếu họ không hiểu mà chúng ta cứ tiếp tục nói thì lại càng không nên.

Chính vì vậy, bài học này Hòa Thượng đã chỉ dạy là: ***“Phải biết quán cơ mà thuyết giáo”***. Điều này không chỉ áp dụng ở những hội trường lớn, mà còn cần thiết trong các không gian nhỏ, thậm chí là khi đối diện với chỉ một người.

Có những người, nếu chúng ta dùng lời nhẹ nhàng tán thán thì họ dễ nảy sinh tâm tự mãn, lơ lửng trên cao; do đó, lời khen hay tiếng chê đều phải tùy đối tượng mà dụng ý. Có những người, chỉ cần ta vừa quở trách thì họ gần như sẽ rời bỏ chúng ta ngay lập tức. Cho nên, người dẫn dắt phải biết quán xét căn cơ, thấu hiểu khả năng tiếp nhận của đối phương để đưa ra những lời giáo huấn phù hợp với mức độ chịu đựng của họ.

Hòa Thượng nói: ***“Hoằng pháp lợi sanh là một thuật ngữ trong nhà Phật. Khi chúng ta đem Phật pháp, đem chuẩn mực Thánh Hiền, hay truyền tải những lời dạy của cổ nhân đến cho người nghe thì đó chính là đang thuyết pháp.”***

Tuy nhiên, khi muốn thuyết giảng, chúng ta cần phải thấu hiểu đối tượng nghe: liệu họ có tâm thế tiếp nhận hay không, có thực sự lắng nghe hay không và sau khi nghe rồi có thể đưa vào thực tiễn hay không? Nếu không thấu suốt được việc này, thì dẫu chúng ta có nói ra bao nhiêu đi chăng nữa cũng chẳng thể đem lại lợi ích cho bất kỳ ai!”

Khi bước chân đến một môi trường nào đó, dù chỉ có duy nhất một người nghe hay thậm chí không có ai hiện diện, chúng ta vẫn có thể thuyết pháp. Khi ấy, chúng ta đang giảng cho quý thần nghe. Dầu mắt thường không thể nhìn thấy, nhưng nếu chúng ta hướng tâm đến họ, họ hoàn toàn có thể cảm ứng và lắng nghe được những điều ta chia sẻ.

Kể từ khi nạn bão lũ xảy ra khắp nơi, tôi thường xuyên hồi hướng cho những chúng sanh tử nạn trong cơn lũ dữ. Tùy vào tâm lượng và mức độ chân thành của hành giả mà chúng sanh sẽ nhận được lợi ích lớn hay nhỏ tương ứng. Ngoài ra, cũng tùy theo căn cơ của chúng sanh mà có những nơi chúng ta sẽ chia sẻ Phật pháp, nhưng cũng có những nơi chúng ta chỉ nên dùng lời chỉ dạy của Cổ Thánh Tiên Hiền.

Hãy dụng tâm chân thành, năng lực của tự tánh sẽ hiển bày, chúng ta sẽ biết làm sao để nói với chúng sanh. Hòa Thượng nói: ***“Tất cả chúng sanh căn tánh***

khác nhau cho nên chúng ta phải biết quán cơ mà thuyết giáo.” Khi tôi đi chia sẻ, ban đầu tôi còn đưa ra gạch đầu dòng một số tiêu đề chính để sau đó triển khai, tuy nhiên, tôi phát hiện việc này không phù hợp với hiện trường mình đang nói, cho nên tôi không làm như vậy nữa. Chúng ta nên quán sát để biết mình nên nói cái gì khiến chúng sanh có thể nhận được lợi ích thiết thực.

Nếu đối diện với người chưa học Phật mà chúng ta chỉ dùng toàn những danh từ, thuật ngữ Phật pháp chuyên sâu thì buổi chia sẻ đó xem như thất bại. Điều quan trọng nhất là chúng ta phải thấu hiểu khả năng tiếp nhận của chúng sanh trong từng thời đại và từng lứa tuổi khác nhau.

Ngày nay, điều mà chúng sanh đang thiếu hụt nhất chính là chuẩn mực đạo đức; đây là một vấn đề nan giải mà mọi gia đình trong xã hội đều đang phải đối mặt. Nguyên nhân sâu xa là do chúng sanh không được giáo dưỡng; dù trong tâm họ có ý muốn hướng thiện, muốn trở thành người tốt, nhưng chính nghiệp lực đã lôi kéo khiến họ không thể thoát khỏi những tập khí xấu ác của bản thân. Vì vậy, ta phải luôn đề cao cảnh giác với chính những tập khí ấy, bởi đây chính là “*nghiệp quật*”. Đừng lầm tưởng rằng chỉ cần muốn sửa đổi hay thay đổi là có thể làm được ngay. Nếu không có quyết tâm sắt đá thì không bao giờ chuyển hóa được tâm tính. Đến lúc bản thân nhận ra cần phải thay đổi thì e rằng thời gian đã chẳng còn kịp nữa.

Hôm trước tại lễ vía Phật, dù sức khỏe không được tốt, nhưng tôi tâm niệm rằng khi bản thân có thể hoàn tất việc lễ Phật một cách trọn vẹn thì đó chính là một “kiệt tác”. Tôi xem lần lễ Phật này là một sự trải nghiệm sâu sắc đối với chính mình.

Trong quá trình tu hành và học Phật, điều quan trọng nhất chính là phải đối trị với tập khí của bản thân. Tính đến nay, đã qua hơn 2000 buổi học, tôi chưa từng trễ dù chỉ một phút. Để đạt được điều đó, tôi đã phải ra sức đối trị tập khí của mình trong từng ngày, từng giờ. Từ việc khắc chế bản thân thành công trong ngày đầu tiên, cho đến ngày thứ hai, ngày thứ 100, ngày thứ 1000 rồi đến ngày thứ 2000; đó là một hành trình rèn luyện không ngừng nghỉ. Nhờ sự kiên trì khắc chế từng ngày ấy mà đến nay, điều đó đã trở thành một thói quen tự nhiên.

Chúng sanh vốn có căn tánh không đồng nhất, vì vậy chúng ta phải biết quán cơ để có phương cách cứu giúp phù hợp. Việc giúp người thực chất cũng chính là đang giúp chính mình. Hòa Thượng từng chỉ dạy rằng: *“tự hành giúp cho hóa tha, hóa tha giúp cho tự hành”*.

Trong đó, *“hóa tha”* nghĩa là đem lại lợi ích cho người khác. Khi chúng ta nỗ lực giúp chính mình cũng là lúc ta đang tích cực giúp đỡ mọi người; đây chính là tinh thần *“tự tha lưỡng lợi”*. *“Tự”* là bản thân, *“tha”* là người khác, cả hai đều đạt được lợi lạc. Khi ta chia sẻ Phật pháp mà đối phương có thể tiếp nhận và thấu hiểu, thì bất cứ nơi đâu cũng trở thành đạo tràng để ta học tập, bởi lẽ khi nói cho người khác cũng chính là lúc ta đang nói cho chính mình nghe.

Nếu chúng ta khuyên bảo người khác phải biết hiếu thảo với cha mẹ, phụng sự sư trưởng, y giáo phụng hành mà bản thân lại không thực hiện được những điều đó, thì lời nói ấy chỉ là lời nói suông, hoàn toàn không có sức thuyết phục. Lời nói của một người *“thật làm”*, đúng như Hòa Thượng từng chỉ dạy: *“Nói những điều thật làm và làm những điều đã nói”*, thì luôn có sức cảm hóa sâu sắc đến người nghe.

Hòa Thượng dạy rằng: ***“Văn hóa, bối cảnh, từng thời đại, từng quốc gia dân tộc, phong tục tập quán hoàn toàn khác nhau. Cách nghĩ, cách thấy cũng hoàn toàn khác. Cho nên, cách nói của chúng ta cũng hoàn toàn khác nhau.”***

Chuẩn mực của Thánh Hiền vốn bất biến qua thời gian, nhưng phương cách diễn đạt của chúng ta đến với mọi người thì cần phải linh hoạt. Từ lâu, tôi vẫn dạy mọi người hành pháp bố thí, nhưng tôi không dùng danh từ *“bố thí”* mà thay bằng việc tích cực tặng quà ở khắp mọi nơi. Việc tặng quà ở bất cứ đâu chính là cách dạy người khác sự sẻ chia và cho đi. Đây cũng chính là pháp tu đầu tiên trong sáu phép tu của Bồ Tát đạo: *“Bố thí, trì giới, nhẫn nhục, tinh tấn, thiền định, trí tuệ”*.

Vừa qua, tôi đã trao tặng quà Tết cho các trường học, cho các anh em phụ trách cơ sở vật chất và truyền thông. Thông qua việc tặng quà, chúng ta đang khéo léo dạy người về hạnh bố thí. Việc này không chỉ thực hiện một lần mà cần làm nhiều lần, trên mọi phương diện mỗi khi có cơ hội. Bởi lẽ, tặng quà thì không ai

là không hoan hỉ, mà món quà càng quý hiếm, người ta lại càng trân quý và yêu thích hơn.

Mọi phương diện trong đời sống, chúng ta đều giúp ích cho người. Đây chính là chúng ta dạy người tu bồ thí. Đây chính là đem Phật pháp đến cho người. Còn nếu chúng ta nói với họ đây là Phật pháp, sự đáp trả của họ có thể sẽ là “*không thích*”. Hòa Thượng nói: “***Năm xưa, Thích Ca Mâu Ni Phật nói cho người Ấn Độ nhưng sau khi Phật pháp đến nước khác, sẽ phải có cách khác về phương thức, phương pháp thuyết giảng trong khi nguyên lý, nguyên tắc thì không thay đổi. Đây là hiện đại hóa, bản thổ hóa.***”

Tôi thường nhắc nhở đội ngũ phiên dịch rằng khi dịch Kinh, chúng ta phải chuyển ngữ dựa trên nền tảng văn hóa của dân tộc mình; việc chọn từ, tạo câu cần phải phù hợp với thuần phong mỹ tục của người Việt. Những điều không tương thích với văn hóa dân tộc hoặc không thể chuyển tải trọn vẹn ý nghĩa thì có thể cân nhắc bỏ qua. Đây là nguyên tắc cốt yếu mà người phiên dịch cần phải thấu suốt.

Kinh Phật có dạy: “*Y Kinh giải nghĩa Tam thế Phật oan*”. Hòa Thượng vốn không phải là người Việt Nam, Ngài thuyết giảng dựa trên bối cảnh văn hóa của Ngài, vì vậy điều gì phù hợp thì chúng ta tiếp nhận, điều gì không phù hợp thì có thể lược qua.

Tương tự như vậy, chúng ta dạy người hạnh bồ thí thông qua chính hành động thực tiễn của mình, cụ thể là việc tặng quà. Những việc làm tốt đẹp nếu được lặp đi lặp lại bền bỉ trong nhiều năm chắc chắn sẽ cảm hóa được lòng người. Chúng ta đã kiên trì tặng rau sạch suốt 5, 6 năm qua; đó chính là minh chứng cho tinh thần “Nước chảy thì đá mòn”.

Những người hàng xóm quanh nơi tôi ở đều biết rõ vườn rau của chúng ta chỉ dùng để tặng chứ không bán; ngày ngày họ chứng kiến chúng ta đóng thùng, chuyển quà đi khắp nơi nên tâm họ sinh lòng cảm động. Rõ ràng, đây chính là cách hiện đại hóa lời giáo huấn của Đức Phật. Vậy mà trước đây, có người từng trách tôi rằng: “*Tu hành, niệm Phật thì không lo mà lo đi trồng rau*”. Thực tế, bản thân tôi vẫn tinh tấn tu hành, vẫn niệm Phật, mà vẫn duy trì việc trồng rau để giúp đời.

Hòa Thượng nói: ***“Phật pháp chỉ ra tâm bệnh, Phật pháp giúp chúng ta tu sửa tư tưởng, kiến giải, hành vi tạo tác của chính mình. Những gì Kinh điển đã nói là nguyên lý, nguyên tắc nên không thay đổi nhưng phương thức thuyết giáo thì có thể thay đổi. Những chú giải của các bậc Đại đức từ Hậu Hán, Vĩnh Minh từng đời từng đời đều có khác nhau. Người làm công tác giảng dạy phải biết được bốn thổ hóa và hiện đại hóa.”*** Tổ sư Đại đức thời Hậu Hán giảng giải là đề cập đến tâm bệnh của chúng sanh thời kỳ họ đang sinh sống. Tuy nhiên, phong tục tập quán, bối cảnh đời sống của thời kỳ các Ngài, cách đây hơn 100 năm với thời kỳ ngày nay hoàn toàn khác nhau. Thậm chí, cách hiểu, tư tưởng kiến giải, hành động tạo tác của người phương Đông hoàn toàn khác với người phương Tây.

Cho nên, đi đến đâu, chúng ta cũng mang cách thức thuyết giáo của mình là sai rồi. Chúng ta phải biết bốn thổ hóa và hiện đại hóa nhưng không rời xa nguyên lý, nguyên tắc chung. Đó là không rời xa chuẩn mực, như vậy mới thiết thực lợi ích chúng sanh. Hòa Thượng trong mọi lời dạy của mình luôn nhắc đến cụm từ ***“làm sao thiết thực mang lại lợi ích cho chúng sanh”***. Điều này thể hiện lòng từ bi của Ngài là vô hạn./.

Nam Mô A Di Đà Phật

Chúng con xin tùy hỷ công đức của Thầy và tất cả các Thầy Cô!

Nội dung chúng con ghi chép lời giảng của Thầy có thể còn sai lầm và thiếu sót. Kính mong Thầy và các Thầy Cô lượng thứ, chỉ bảo và đóng góp ý kiến để tài liệu học tập mang lại lợi ích cho mọi người!